

Số: 48/2024/QĐCNHGT - DS

C, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 292, Điều 299, Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Đức T bà Lê Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng đề ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng TMCP V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 198 K, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T1 - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị H1 - Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh S.

(Theo Giấy ủy quyền số 367/UQ - VCB - PC ngày 08/4/2024 của Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP V).

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền lại:

Ông Lê Thanh Đ - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh S.

Địa chỉ trụ sở: Thôn Y, xã Y, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa.

Ông Lê Văn H2 - Phó trưởng phòng PGD P - Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh S.

Địa chỉ trụ sở: Số 175 P, phường B, thành phố H3, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo Giấy ủy quyền số 04/UQ - NS.KHCN ngày 10/6/2024 của Giám đốc Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh S).

- *Người bị kiện:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1986

Bà Lê Thị H, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: thôn Đ1, xã TV, huyện C, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 13/9/2024 số nợ gốc là 3.226.410.443đ, nợ lãi trong hạn là 195.996.394, nợ lãi quá hạn là 1.503.000đ. Tổng nợ gốc và lãi là 3.423.909.837đ (Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm hai mươi ba triệu chín trăm linh chín nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng).

1.2. Về thời gian và phương thức trả nợ: Hai bên đồng ý thống nhất thỏa thuận như sau:

- Chậm nhất đến ngày 15/12/2024 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/3/2025 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2025 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/9/2025 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2025 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/3/2026 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2026 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/9/2026 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

- Chậm nhất đến ngày 30/12/2026 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H trả hết toàn bộ dư nợ bao gồm cả gốc, lãi và lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 25033460/2023/HĐCV ngày 04/12/2023 và Giấy nhận nợ số 01 ngày 04/12/2023.

Kể từ ngày 14/9/2024 ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp

đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 25033460/2023/HĐCV ngày 04/12/2023 và Giấy nhận nợ số 01 ngày 04/12/2023 trên số tiền nợ gốc còn phải trả 3.226.410.443đ cho đến khi trả xong nợ gốc này.

Trường hợp ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 25033460.1/2022/HĐTC ngày 28/7/2022 là Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 865, tờ bản đồ số 65 theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 744066, số vào sổ cấp GCN: CS - 01082 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 08/6/2022. Địa chỉ thửa đất: Khu 3, thị trấn S, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, chủ sở hữu mang tên ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị H để bảo đảm thu hồi nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Thị Hà